Phụ lục 2

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỢT 2.1, KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2026 THUỘC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK

(Kèm theo Thông báo số 524 /TB-SYT ngày 24 /11/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
1	639	Võ Thị Bảo Hà	30/12/1996	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược - Vật tư y tế	Bệnh viện Phổi tỉnh Đắk Lắk		98		98	1	Trúng tuyển	
2	876	Alê Hờ Hơnh	19/8/1988	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Phòng Khám Bệnh phổi (tại Phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk)	Bệnh viện Phổi tỉnh Đắk Lắk	5	92		97	1	Trúng tuyển	
3	624	Nông Thị Dung	23/02/1989	Tày	Dân tộc thiểu số	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Đại học	Dược	Phòng Khám Bệnh phổi (tại Phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk)	Bệnh viện Phổi tỉnh Đắk Lắk	5	100		105	1	Trúng tuyển	
4	622	Nguyễn Thị Thùy Dung	22/7/1988	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Phòng Kế hoạch - Chỉ đạo tuyến	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk		90		90	1	Trúng tuyển	
5	645	Nguyễn Thu Hằng	03/11/2000	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Đại học	Dược	Khoa Dược - Vật tư y tế	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk		95		95	2	Trúng tuyển	
6	626	Bùi Thị Mỹ Duyên	15/9/1997	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược - Vật tư y tế	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk		90		90		Trúng tuyển	
7	858	Nguyễn Bảo Trang	05/10/1992	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Xét nghiệm y học	Khoa Cận lâm sàng	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk		100		100	2	Trúng tuyển	
8	868	Đỗ Thị Hải Yến	01/9/1995	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Xét nghiệm y học	Khoa Cận lâm sàng	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk		98		98		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
9	577	Nguyễn Ngọc Minh Thư	22/3/2003	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - Dược - Cận lâm sàng	Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk		88		88	1	Trúng tuyển	Điểm TB toàn khóa hệ 10: 8,2
10	024	Phan Thị Thanh Hà	22/12/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - Dược - Cận lâm sàng	Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk		86		86	2	Trúng tuyển	
11	012	Nguyễn Thị Diễm	12/01/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - Dược - Cận lâm sàng	Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk		86		86		Trúng tuyển	
12	087	Phan Thị Tuấn Như	29/10/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Da liễu Thẩm mỹ	Bệnh viện Da liễu tỉnh Đắk Lắk		90		90	1	Trúng tuyển	Ưu tiên 1: Kết quả thi vấn đáp tại vòng 2 cao hơn
13	413	Hồ Mai Thi	28/01/2002	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Phục hồi chức năng	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk		59		59	3	Trúng tuyển	
14	409	Võ Thị Ngọc Nhung	21/12/2003	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk		58		58		Trúng tuyển	
15	404	Văn Thị Thảo Nguyên	01/3/2001	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk		83		83	1	Trúng tuyển	
16	417	Nguyễn Thị Nương	27/7/1989	Kinh	Con thương binh	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Thạc sĩ	Y tế công cộng	Khoa Ký sinh trùng - Côn trùng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk	5	99		104	1	Trúng tuyển	
17	556	Hà Thị Kim Thanh	24/11/1995	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược	Phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk		88		88	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
18	454	Phạm Thị Thùy Dương	08/3/1995	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược - Vật tư y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk		100		100	2	Trúng tuyển	
19	603	Hồ Thị Vân Vy	17/7/1999	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược - Vật tư y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk		97.5		97.5		Trúng tuyển	
20	429	Hoàng Thị Kim Xuyên	29/01/2000	Kinh	Không	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Đại học	Y tế công cộng	Khoa Dinh dưỡng	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk		55		55	1	Trúng tuyển	
21	469	Phạm Nhật Phương Hà	27/3/1999	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk		99		99	1	Trúng tuyển	
22	207	Hồ Xuân Hương	10/9/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Huyết học Labo-Ngân hàng máu	Trung tâm Huyết học truyền máu tỉnh Đắk Lắk		98		98	1	Trúng tuyển	
23	776	H Đơ Lê Ayũn	03/8/2001	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Huyết học Labo-Ngân hàng máu	Trung tâm Huyết học truyền máu tỉnh Đắk Lắk	5	100		105	4	Trúng tuyển	
24	783	Bùi Khánh Duy	07/02/1998	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Huyết học Labo-Ngân hàng máu	Trung tâm Huyết học truyền máu tỉnh Đắk Lắk		99		99		Trúng tuyển	
25	857	Dương Thị Thùy Trang	09/12/1997	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Xét nghiệm y học	Khoa Huyết học Labo-Ngân hàng máu	Trung tâm Huyết học truyền máu tỉnh Đắk Lắk		99		99		Trúng tuyển	
26	787	Y - Phiol - Êñuôl	06/3/1998	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Huyết học Labo-Ngân hàng máu	Trung tâm Huyết học truyền máu tỉnh Đắk Lắk	5	94		99		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
27	530	Hoàng Thị Kim Oanh	04/10/1995	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Kiểm nghiệm Mỹ phẩm-Thực phẩm	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		98		98	2	Trúng tuyển	
28	482	Lê Thị Xuân Hòa	30/7/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Kiểm nghiệm Mỹ phẩm-Thực phẩm	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		95.5		95.5		Trúng tuyển	Điểm TB tích lũy hệ 4: 2,56
29	846	Nguyễn Hoàng Thùy Tiên	03/3/2003	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phòng Kiểm nghiệm Mỹ phẩm-Thực phẩm	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		72.5		72.5	1	Trúng tuyển	
30	480	Lê Võ Cẩm Hoa	15/3/2001	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Dược lý-Vi sinh	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		91.5		91.5	1	Trúng tuyển	
31	670	Nguyễn Thị Duy Linh	13/01/1995	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Phòng Dược lý-Vi sinh	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		90		90	2	Trúng tuyển	
32	644	Phạm Thị Thúy Hằng	08/02/2002	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Phòng Dược lý-Vi sinh	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		90		90		Trúng tuyển	
33	467	Phạm Ngân Hà	21/3/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		99		99	10	Trúng tuyển	
34	537	Nguyễn Thị Ngọc Qui	02/6/1994	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		98		98		Trúng tuyển	
35	550	Phạm Thụy Thùy Tiên	15/02/1998	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		97		97		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
36	436	Bùi Thị Vân Anh	07/5/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		94		94		Trúng tuyển	
37	579	Trần Thị Trà	02/8/1989	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		94		94		Trúng tuyển	
38	450	Lê Thị Thùy Dung	09/09/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		93.5		93.5		Trúng tuyển	
39	571	Phạm Thị Diễm Thúy	15/8/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		93.5		93.5		Trúng tuyển	
40	590	Phan Huyền Trân	30/4/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		92		92		Trúng tuyển	
41	473	Nguyễn Thị Diệu Hằng	26/4/1996	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		91.5		91.5		Trúng tuyển	
42	511	Trần Thị Trà Mi	20/6/2003	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Hóa lý-Đông dược-Dược liệu	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm		91		91		Trúng tuyển	
43	869	Trần Thị Thùy Dương	23/9/2002	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Giải phẫu bệnh - Xét Nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk		91		91	1	Trúng tuyển	
44	568	Nguyễn Văn Thuận	23/8/1984	Kinh	Con thương binh	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược	Phòng Y tế - Phục hồi chức năng	Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh Đắk Lắk	5	74.5		79.5	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
45	029	Lê Thị Hải	08/6/1998	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		75.5		75.5	2	Trúng tuyển	
46	069	H Zu Rim Niê	15/7/2001	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333	5	65		70		Trúng tuyển	
47	886	Hồ Thị Oanh	16/8/1993	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		100		100	1	Trúng tuyển	
48	318	Đỗ Mạnh Sơn	12/7/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám Bệnh	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		50		50	1	Trúng tuyển	
49	031	Trần Thị Hằng	26/5/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		90		90	3	Trúng tuyển	
50	004	Nguyễn Thị Ánh	28/3/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		87.5		87.5		Trúng tuyển	
51	010	Nguyễn Thiên Chương	01/9/1996	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		75		75		Trúng tuyển	
52	142	Nguyễn Thị Bảo An	15/8/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		95		95	1	Trúng tuyển	
53	097	Đào Thị Bích Phượng	24/10/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		77		77	3	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
54	068	H Krươh Niê	03/02/1989	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333	5	59		64		Trúng tuyển	
55	032	Võ Thị Hằng	15/11/2001	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		63		63		Trúng tuyển	
56	325	Nguyễn Anh Tùng	29/3/1990	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		92		92	1	Trúng tuyển	
57	211	Trần Thị Ngọc Hường	05/02/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		57		57	1	Trúng tuyển	
58	008	Vũ Hồ Mai Chi	22/01/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		75		75	1	Trúng tuyển	
59	357	Lê Thị Thanh Vân	09/5/1995	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		95		95	1	Trúng tuyển	
60	053	Nguyễn Thị Hoài Linh	14/11/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		60		60	1	Trúng tuyển	
61	502	Nguyễn Thị Len	13/01/1993	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333		90		90	2	Trúng tuyển	
62	504	Phạm Thị Linh	28/4/1998	Mường	Dân tộc thiểu số	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333	5	65		70		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
63	685	H Mai Trang Niê	01/10/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược	Bệnh viện Đa khoa khu vực 333	5	90		95	1	Trúng tuyển	
64	182	Ksơr Hờ Hạnh	04/7/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ	5	86		91	1	Trúng tuyển	
65	270	H Đa Rích Niê	10/7/2002	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ	5	82.5		87.5	2	Trúng tuyển	
66	256	H Ngenh Mlô	29/5/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ	5	60		65		Trúng tuyển	Điểm TB toàn khóa hệ 10: 7,6
67	140	Trần Trương Như Ý	25/4/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		92		92	1	Trúng tuyển	
68	332	Phan Thị Quỳnh Thơ	19/6/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		97		97	3	Trúng tuyển	
69	296	Trần Thị Như	14/9/1989	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		66		66		Trúng tuyển	
70	212	H Noet Hwing	26/8/1997	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ	5	52		57		Trúng tuyển	
71	377	Nguyễn Thị Dung	20/5/1993	Kinh	Không	Hộ sinh hạng III	Hộ sinh hạng III	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành Sản phụ khoa	Khoa Phụ sản	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		100		100	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
72	373	Lương Thị Nhật	10/7/1994	Kinh	Không	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Phụ sản	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		95		95	1	Trúng tuyển	
73	199	Phan Thị Kim Hồng	04/9/2001	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		93		93	1	Trúng tuyển	
74	022	Trần Thị Hà	04/01/1994	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		76.5		76.5	2	Trúng tuyển	
75	019	Huỳnh Thị Trang Điểm	08/02/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		64		64		Trúng tuyển	
76	280	H' La Vi Niê Kđăm	21/5/2004	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ	5	80		85	1* chỉ tiêu người dân tộc thiểu số	Trúng tuyển	Điểm TB toàn khóa hệ 10: 8,0
77	169	Nguyễn Hồ Xuân Đức	24/7/1996	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		95		95	1	Trúng tuyển	
78	400	Nguyễn Văn Huy	12/9/1990	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		68		68	1	Trúng tuyển	
79	254	H Măng Mlô	05/11/1990	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Truyền nhiễm	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ	5	85		90	1	Trúng tuyển	Điểm TB toàn khóa hệ 10: 7,33
80	257	H - Trâm Mlô	20/02/2004	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ	5	50		55	1* chỉ tiêu người dân tộc thiểu số	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
81	694	Trần Kim Bảo Ngọc	16/9/2000	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Đại học	Dược	Khoa Dược	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		95		95	2	Trúng tuyển	
82	743	Đỗ Thị Thanh Thư	19/11/1998	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Đại học	Dược	Khoa Dược	Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ		95		95		Trúng tuyển	
83	451	Phan Thị Dung	01/4/1998	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		91		91	1	Trúng tuyển	
84	407	Phạm Thị Hương Giang	02/11/2000	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		69		69	1	Trúng tuyển	
85	398	Đàm Thị Bích Huệ	02/02/1990	Nùng	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Buôn Đôn	5	93		98	1	Trúng tuyển	
86	382	Lục Thị Uyên	28/9/1999	Tày	Dân tộc thiểu số	Hộ sinh hạng III	Hộ sinh hạng III	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành Sản phụ khoa	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	Trung tâm Y tế Buôn Đôn	5	100		105	1	Trúng tuyển	
87	375	Trần Mai Như Ý	14/01/2001	Kinh	Không	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		95		95	1	Trúng tuyển	Điểm TB toàn khóa hệ 10: 7,5
88	129	Quách Thị Ngọc Trâm	11/8/1998	Mường	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Trung tâm Y tế Buôn Đôn	5	80		85	3	Trúng tuyển	
89	127	Lê Thị Quỳnh Trang	27/01/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		84.5		84.5		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
90	083	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	01/01/1994	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		77		77		Trúng tuyển	
91	086	Nguyễn Thị Hồng Nhung	28/8/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp - Nhi	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		50		50	1	Trúng tuyển	
92	290	Thái Thị Trang Nhã	29/11/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp - Nhi	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		87		87	2	Trúng tuyển	
93	338	Nông Thị Anh Thư	18/6/2004	Tày	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp - Nhi	Trung tâm Y tế Buôn Đôn	5	74		79		Trúng tuyển	
94	011	H Trâm Dđơk	27/8/2002	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Trung tâm Y tế Buôn Đôn	5	87.5		92.5	2	Trúng tuyển	
95	077	Lãnh Triệu Hồng Ngoan	18/02/1996	Tày	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Trung tâm Y tế Buôn Đôn	5	82		87		Trúng tuyển	
96	239	Phan Thị Loan	10/9/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		60		60	1	Trúng tuyển	
97	240	Đoàn Thị Phương Loan	05/8/1990	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		90		90	1	Trúng tuyển	
98	843	Trương Thị Quyên	12/4/2000	Nùng	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Buôn Đôn	5	99.5		104.5	2	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
99	842	Vũ Thị Minh Phương	02/9/1998	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Buôn Đôn		98.5		98.5		Trúng tuyển	
100	047	H' Hạ Kriêng	20/7/1997	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng và Da liễu	Trung tâm Y tế Cư Kuin	5	100		105	2	Trúng tuyển	
101	130	Nguyễn Ngọc Trí	04/12/2003	Mường	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng và Da liễu	Trung tâm Y tế Cư Kuin	5	51		56		Trúng tuyển	
102	101	Phan Thị Quý	20/01/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Cư Kuin		91.5		91.5	1	Trúng tuyển	
103	126	Nguyễn Thị Thùy Trang	20/8/2002	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Cư Kuin		61		61	1	Trúng tuyển	
104	477	Dương Thị Thu Hiền	02/10/1988	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Cư Kuin		91.5		91.5	1	Trúng tuyển	
105	414	Nguyễn Thị Trà Giang	22/7/1995	Kinh	Không	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Đại học	Y tế công cộng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cư Kuin		55		55	1	Trúng tuyển	
106	619	Nguyễn Linh Chi	31/10/2003	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cư Kuin		90		90	1	Trúng tuyển	
107	337	Đào Thị Thúy	24/11/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cư Kuin		89		89	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
108	861	Trần Huyền Trân	01/6/2001	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Cư Kuin		94.5		94.5	1	Trúng tuyển	
109	061	H Ji Mlô	06/4/1998	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cư M'gar	5	100		105	1	Trúng tuyển	
110	188	Lê Thị Hậu	28/3/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cư M'gar		95		95	1	Trúng tuyển	
111	877	Hoàng Thị Thanh Huyền	10/5/2003	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cư M'gar		95		95	1	Trúng tuyển	
112	431	Y Sa Lem Êban	23/8/2001	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Y sĩ hạng IV	Y sĩ hạng IV	Cao đẳng	Y sĩ đa khoa	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Cư M'gar	5	59		64	2	Trúng tuyển	
113	042	Nguyễn Thị Kim Hồng	17/3/1994	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Trung tâm Y tế Cư M'gar		85		85	1	Trúng tuyển	
114	340	Dương Thị Thu Trang	13/6/1990	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng nha khoa	Khoa Khám bệnh - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Trung tâm Y tế Cư M'gar		70		70	1	Trúng tuyển	
115	071	H Tê Ra Niê	14/3/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu -Hồi sức tích cực và chống độc	Trung tâm Y tế Cư M'gar	5	57		62	1	Trúng tuyển	
116	080	Trần Thị Kim Nguyên	04/6/1993	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Trung tâm Y tế Cư M'gar		80		80	2	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
117	114	Phan Thị Xuân Thảo	12/9/1995	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Trung tâm Y tế Cư M'gar		97		97	1	Trúng tuyển	
118	777	H Thui Ayũn	19/7/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Cư M'gar	5	96		101	1	Trúng tuyển	
119	386	Phạm Văn Mạnh	06/4/1995	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Cư M'gar		64		64	1	Trúng tuyển	
120	526	Trần Thị Yến Nhi	11/10/1999	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng	Trung tâm Y tế Ea H'leo		98		98	1	Trúng tuyển	
121	002	H Diêm Adrơng	04/6/2000	Gia Rai	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại- Chăm sóc sức khoẻ sinh sản và Phụ sản	Trung tâm Y tế Ea H'leo	5	59		64	1	Trúng tuyển	
122	073	Nay H' Nuên	16/02/1997	Gia Rai	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Trung tâm Y tế Ea H'leo	5	84		89	1	Trúng tuyển	
123	167	Nguyễn Xuân Dũng	20/10/1998	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Trung tâm Y tế Ea H'leo		94		94	1	Trúng tuyển	
124	166	Lương Thị Dung	19/8/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Trung tâm Y tế Ea H'leo		98		98	2	Trúng tuyển	
125	343	Kpă H' Huyền Trang	03/11/2004	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Trung tâm Y tế Ea H'leo	5	60		65		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
126	611	Phan Thị Hoàng Anh	16/12/1998	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư Y tế	Trung tâm Y tế Ea H'leo		100		100	1	Trúng tuyển	
127	866	Ksơr H' Vin	13/8/1999	Gia Rai	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Ea H'leo	5	90		95	1	Trúng tuyển	
128	190	Phan Thị Hiền	08/6/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Phòng Tổ chức - Hành chính	Trung tâm Y tế Ea Kar		66		66	1	Trúng tuyển	
129	039	Phạm Thị Hoàn	15/12/1995	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng	Trung tâm Y tế Ea Kar		85		85	1	Trúng tuyển	
130	560	Phạm Thị Phương Thảo	13/02/2001	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng	Trung tâm Y tế Ea Kar		88		88	2	Trúng tuyển	
131	449	Phan Thị Hồng Dinh	06/02/2002	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng	Trung tâm Y tế Ea Kar		75.5		75.5		Trúng tuyển	
132	831	Nguyễn Văn Nguyên	17/4/1985	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Y tế công cộng - An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Ea Kar		71		71	1	Trúng tuyển	
133	205	Trần Thị Huỳnh	24/9/1988	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc	Trung tâm Y tế Ea Kar		96		96	1	Trúng tuyển	
134	326	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	30/12/1991	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Trung tâm Y tế Ea Kar		92		92	3	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
135	328	Phan Thị Thu Thảo	11/4/2001	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Trung tâm Y tế Ea Kar		83		83		Trúng tuyển	
136	262	H Oanh Niê	28/10/1997	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Trung tâm Y tế Ea Kar	5	70		75		Trúng tuyển	
137	155	H' Juin Byă	16/11/1999	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa	Trung tâm Y tế Ea Kar	5	90		95	1	Trúng tuyển	
138	434	Bùi Thanh Phương	25/7/1996	Kinh	Không	Y sĩ hạng IV	Y sĩ hạng IV	Cao đẳng	Y sĩ đa khoa	Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa	Trung tâm Y tế Ea Kar		55.5		55.5	1	Trúng tuyển	
139	816	Nguyễn Thị Hương Ly	22/4/1997	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Ea Kar		98		98	2	Trúng tuyển	
140	833	Hoàng Thị Bích Nhi	27/4/2001	Nùng	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Ea Kar	5	92.5		97.5		Trúng tuyển	
141	766	Cao Thị Yến	18/8/1994	Chứt	Dân tộc thiểu số	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng	Trung tâm Y tế Ea Súp	5	69		74	1	Trúng tuyển	
142	369	Vũ Thị Hương	20/01/2000	Kinh	Không	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Ea Súp		95		95	1	Trúng tuyển	
143	367	Bế Phương Anh	09/11/2000	Tày	Dân tộc thiểu số	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Trung tâm Y tế Ea Súp	5	93.5		98.5	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
144	281	Nguyễn Ngô Thanh Nương	20/12/1996	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Trung tâm Y tế Ea Súp		80		80	1	Trúng tuyển	
145	368	Lương Thị Dịu	23/10/2000	Kinh	Không	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Ngoại tổng hợp - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Trung tâm Y tế Ea Súp		95		95	1	Trúng tuyển	
146	041	Vi Văn Hội	26/7/1989	Thái	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	Trung tâm Y tế Ea Súp	5	85		90	1	Trúng tuyển	
147	341	Cao Thị Huyền Trang	05/8/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	Trung tâm Y tế Ea Súp		70		70	1	Trúng tuyển	
148	294	Phan Cẩm Nhung	07/8/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp - Nhi - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Ea Súp		55		55	1	Trúng tuyển	
149	274	Y Đen Niê	21/7/1995	Gia Rai	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Ea Súp	5	92.5		97.5	2	Trúng tuyển	
150	335	Võ Thị Thu Thủy	23/12/1993	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Ea Súp		93		93		Trúng tuyển	
151	481	Nguyễn Quỳnh Hoa	25/12/1995	Mường	Dân tộc thiểu số	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Ea Súp	5	92.5		97.5	1	Trúng tuyển	
152	671	Hồ Thị Mỹ Linh	20/6/2003	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Ea Súp		92		92	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
153	303	Đỗ Thị Phương	06/01/1995	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Ea Súp		65		65	1	Trúng tuyển	
154	385	Lê Văn Hải	19/5/2000	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Ea Súp		73		73	1	Trúng tuyển	
155	186	Trần Thị Lệ Hằng	01/8/1995	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng	Trung tâm Y tế Krông Ana		76		76	1	Trúng tuyển	
156	510	Trương Thị Minh Lý	20/01/1995	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng	Trung tâm Y tế Krông Ana		91		91	1	Trúng tuyển	
157	088	Nguyễn Thị Kiều Oanh	05/5/1993	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Krông Ana		87		87	1	Trúng tuyển	
158	220	H'Soa Knul	18/3/2003	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Krông Ana	5	60		65	1	Trúng tuyển	
159	330	Hồ Chí Thiên	18/5/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản	Trung tâm Y tế Krông Ana		98		98	1	Trúng tuyển	
160	374	Lê Thị Như Ý	01/4/1994	Kinh	Không	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản	Trung tâm Y tế Krông Ana		97.5		97.5	1	Trúng tuyển	
161	081	Trần Thị Ánh Nguyệt	16/7/1987	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Trung tâm Y tế Krông Ana		98		98	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
162	316	Trần Thị Huyền Sim	13/01/1995	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Trung tâm Y tế Krông Ana		93		93	2	Trúng tuyển	
163	236	Hồ Thị Thùy Linh	09/10/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Trung tâm Y tế Krông Ana		75		75		Trúng tuyển	
164	410	Trần Thị Huyền	10/10/1993	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Vật lý trị liệu	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Krông Ana		92		92	1	Trúng tuyển	
165	823	Y Dăm Yi Niê	26/10/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Krông Ana	5	76.5		81.5	1	Trúng tuyển	
166	505	Nguyễn Thị Hồng Linh	09/8/1997	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Krông Ana		90		90	1	Trúng tuyển	
167	085	Mô Thị Thảo Nhi	06/10/1997	Mường	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Trung tâm Y tế Krông Ana	5	91		96	2	Trúng tuyển	
168	103	Võ Thị Thu Quyên	14/3/1993	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Trung tâm Y tế Krông Ana		87		87		Trúng tuyển	
169	333	Trần Thị Hoàng Thơ	06/8/2005	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Trung tâm Y tế Krông Ana		88		88	1	Trúng tuyển	
170	378	Lê Thị Vân Kiều	21/9/1995	Kinh	Không	Hộ sinh hạng III	Hộ sinh hạng III	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Trung tâm Y tế Krông Ana		95		95	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
171	855	Trần Thị Thương Thương	02/01/2001	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh Dưỡng	Trung tâm Y tế Krông Ana		79		79	1	Trúng tuyển	
172	432	H Djang Hmŏk	15/9/1993	Ê đê	Dân tộc thiểu số; con bệnh binh	Y sĩ hạng IV	Y sĩ hạng IV	Cao đẳng	Y sĩ đa khoa	Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh Dưỡng	Trung tâm Y tế Krông Ana	5	88		93	1	Trúng tuyển	
173	243	Lê Văn Lợi	21/11/1990	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc	Trung tâm Y tế Krông Bông		95		95	1	Trúng tuyển	
174	249	Huỳnh Tấn Ánh Minh	17/02/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khoa Ngoại - Phẫu thuật- Gây mê hồi sức	Trung tâm Y tế Krông Bông		80		80	1	Trúng tuyển	
175	117	Triệu Thị Thắm	29/11/1999	Nùng	dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Krông Bông	5	88		93	1	Trúng tuyển	
176	768	Dương Thị Hải Yến	06/8/1987	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/ AIDS	Trung tâm Y tế Krông Bông		84		84	1	Trúng tuyển	
177	380	Phan Thị Thảo	05/11/1997	Kinh	Không	Hộ sinh hạng III	Hộ sinh hạng III	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh	Khoa Y tế công cộng- Dinh dưỡng và An toàn vệ sinh thực phẩm	Trung tâm Y tế Krông Bông		95		95	1	Trúng tuyển	
178	471	Trần Thị Nguyệt Hà	01/12/1999	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Krông Năng		100		100	1	Trúng tuyển	
179	421	Lê Thị Phương Tiệp	08/9/1992	Kinh	Không	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Đại học	Y tế công cộng	Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Krông Năng		80.5		80.5	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
180	279	H Mai Ly Niê	17/5/1993	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Krông Năng	5	55		60	1	Trúng tuyển	
181	422	Lê Hồng Tuấn	15/7/1979	Kinh	Không	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Đại học	Y tế công cộng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Krông Năng		55		55	2	Trúng tuyển	
182	018	Biện Linh Đan	19/5/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Trung tâm Y tế Krông Năng		76		76	2	Trúng tuyển	
183	005	Phạm Xuân Ánh	15/9/1993	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Trung tâm Y tế Krông Năng		65		65		Trúng tuyển	
184	286	Nguyễn Thảo Nghi	26/5/1991	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Krông Năng		68		68	2	Trúng tuyển	
185	278	H Yơp Niê	07/12/1995	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Krông Năng	5	55		60		Trúng tuyển	
186	152	Trần Thị Ngọc Bích	12/9/1993	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc	Trung tâm Y tế Krông Năng		75		75	3	Trúng tuyển	
187	017	Phạm Linh Duyên	12/10/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Trung tâm Y tế Krông Năng		90		90	1	Trúng tuyển	
188	282	Nguyễn Thị Mỹ Nương	26/12/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Trung tâm Y tế Krông Năng		75		75	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
189	677	Nguyễn Trần Tấn Lực	12/7/2000	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược - Trang thiết bị - vật tư y tế	Trung tâm Y tế Krông Năng		91		91	1	Trúng tuyển	
190	459	Lê Xuân Đức	10/3/1995	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược - Trang thiết bị - vật tư y tế	Trung tâm Y tế Krông Năng		99		99	2	Trúng tuyển	
191	608	Bùi Thị Hải Yến	16/10/2003	Mường	Dân tộc thiểu số	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược - Trang thiết bị - vật tư y tế	Trung tâm Y tế Krông Năng	5	89.5		94.5		Trúng tuyển	
192	387	Trần Thị Kim Mến	30/7/1996	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Krông Năng		95		95	2	Trúng tuyển	
193	079	Phan Việt Ngọc	08/12/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng Gây mê hồi sức	Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Trung tâm Y tế Krông Pắc		50		50	1	Trúng tuyển	
194	360	Trần Thị Quý Vi	15/02/2001	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội	Trung tâm Y tế Krông Pắc		97		97	1	Trúng tuyển	
195	181	Lê Thị Thu Hà	29/01/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Krông Pắc		87.5		87.5	1	Trúng tuyển	
196	104	Nguyễn Thị Ngọc Sương	13/8/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Trung tâm Y tế Krông Pắc		85.5		85.5	2	Trúng tuyển	
197	075	Nguyễn Thị Thùy Nga	20/01/2002	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Trung tâm Y tế Krông Pắc		85		85		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
198	353	Trà Tấn Trung	25/02/1990	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Trung tâm Y tế Krông Pắc		99		99	1	Trúng tuyển	
199	849	Trần Anh Tuấn	25/11/1995	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm	Trung tâm Y tế Krông Pắc		99		99	1	Trúng tuyển	
200	392	Lê Trần Minh Hiếu	22/12/2002	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Krông Pắc		90		90	2	Trúng tuyển	
201	393	Y Nhiên Niê	08/7/2001	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Krông Pắc	5	54		59		Trúng tuyển	
202	411	Đào Thị Thu Hương	29/10/1998	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Krông Pắc		97		97	1	Trúng tuyển	
203	394	H' Ñal Arul	13/01/1999	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Krông Pắc	5	98		103	1	Trúng tuyển	
204	420	Đỗ Duy Tấn	21/6/1996	Kinh	Không	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Đại học	Y tế công cộng	Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Krông Pắc		91.5		91.5	2	Trúng tuyển	
205	415	Trần Đình Hoàng	12/01/1999	Kinh	Không	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Đại học	Y tế công cộng	Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Krông Pắc		74.5		74.5		Trúng tuyển	
206	108	H Nhoan Teh	28/5/1997	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh, Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc	Trung tâm Y tế Lắk	5	83.5		88.5	2	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
207	139	Bùi Thị Thanh Xuân	21/10/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh, Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc	Trung tâm Y tế Lắk		52.5		52.5		Trúng tuyển	
208	161	Y Thế Du	28/8/2001	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh, Cấp cứu, Hồi sức tích cực và Chống độc	Trung tâm Y tế Lắk	5	55		60	1	Trúng tuyển	
209	038	Nguyễn Thị Hòa	15/7/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp - Nhi - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Lắk		80		80	1	Trúng tuyển	
210	237	Phạm Thị Linh	29/7/2002	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp - Nhi - Truyền nhiễm	Trung tâm Y tế Lắk		80		80	1	Trúng tuyển	
211	616	Bdap Du Y Bi	12/8/2000	Mnông	Dân tộc thiểu số	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Lắk	5	90		95	1	Trúng tuyển	
212	542	Nguyễn Thị Đỗ Quyên	22/10/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược, Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Lắk		93		93	1	Trúng tuyển	
213	788	H Nhoe Êñuôl	11/9/1999	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Dược, Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Lắk	5	95.5		100.5	1	Trúng tuyển	
214	245	H Bach Rơ Lữk	29/12/2003	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y tế công cộng, An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Lắk	5	91		96	4	Trúng tuyển	
215	354	Nguyễn Trung Trường	20/11/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y tế công cộng, An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Lắk		90		90		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
216	361	Vũ Anh Vũ	26/01/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y tế công cộng, An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Lắk		58.5		58.5		Trúng tuyển	
217	204	Phạm Hồng Hùng	24/8/2003	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y tế công cộng, An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Lắk		56		56		Trúng tuyển	
218	379	Nguyễn Thanh Tâm	04/12/2003	Mường	Dân tộc thiểu số	Hộ sinh hạng III	Hộ sinh hạng III	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh	Khoa Ngoại tổng hợp, Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	Trung tâm Y tế Lắk	5	100		105	1	Trúng tuyển	
219	371	H Klim Lưk	15/8/1999	Mnông	Dân tộc thiểu số	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Y tế công cộng, An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Trung tâm Y tế Lắk	5	80		85	1	Trúng tuyển	
220	014	Y Châu Du	04/10/2000	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Lắk	5	82.5		87.5	2	Trúng tuyển	
221	020	H Ngát Đo	04/12/1999	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Lắk	5	80		85		Trúng tuyển	
222	322	H Chi Pang Ting	29/5/2003	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Lắk	5	93.5		98.5	4	Trúng tuyển	
223	244	Y Thanh Rơ Lữk	28/6/2000	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Lắk	5	90		95		Trúng tuyển	
224	177	Lê Văn Giang	23/7/2005	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Lắk		90		90		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
225	197	H Din Liêng Hót	09/02/2000	Mnông	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Lắk	5	67		72		Trúng tuyển	
226	266	H'Cư- Niê	26/4/2004	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ	Trung tâm Y tế M' Đrắk	5	70		75	2	Trúng tuyển	
227	267	H-Nhiên Niê	26/12/2004	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ	Trung tâm Y tế M' Đrắk	5	60		65		Trúng tuyển	
228	113	Mai Thị Thanh Thảo	17/11/2002	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Trung tâm Y tế M' Đrắk		73		73	1	Trúng tuyển	
229	311	Đoàn Thị Quỳnh	10/01/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Trung tâm Y tế M' Đrắk		91.5		91.5	1	Trúng tuyển	
230	065	H Luê Niê	14/02/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh-Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng-	Trung tâm Y tế M' Đrắk	5	57		62	1	Trúng tuyển	
231	222	H'Trâm Ksor	07/01/2002	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh-Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng-	Trung tâm Y tế M' Đrắk	5	60.5		65.5	1	Trúng tuyển	
232	355	Nguyễn Phan Thu Uyên	02/12/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Trung tâm Y tế M' Đrắk		90		90	4	Trúng tuyển	
233	356	Trần Ngọc Thảo Vân	14/9/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Trung tâm Y tế M' Đrắk		90		90		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
234	251	H' Blanh Mlô	30/9/2003	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Trung tâm Y tế M' Đrắk	5	60		65		Trúng tuyển	
235	164	Ksor Hờ Dui	16/6/2002	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Trung tâm Y tế M' Đrắk	5	60		65		Trúng tuyển	
236	119	Phùng Thị Thu Thủy	24/8/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Ngoại	Trung tâm Y tế M' Đrắk		90		90	1	Trúng tuyển	
237	265	H'Xoan Niê	30/4/1988	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Ngoại	Trung tâm Y tế M' Đrắk	5	65		70	1	Trúng tuyển	
238	839	Đỗ Thị Phương	17/9/2000	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế M' Đrắk		97		97	1	Trúng tuyển	
239	875	Mai Thị Hoài	04/4/1998	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế M' Đrắk		92.5		92.5	1	Trúng tuyển	
240	660	Minh Thị Hường	18/11/1995	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	Trung tâm Y tế M' Đrắk		90		90	1	Trúng tuyển	Điểm thi lần 2: 90
241	475	Mai Thị Hậu	20/10/1994	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược sĩ	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	Trung tâm Y tế M' Đrắk		95		95	1	Trúng tuyển	
242	525	Nguyễn Phương Nhi	05/12/1994	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế M' Đrắk		94.5		94.5	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
243	870	Phạm Thành Đạt	08/11/2002	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế M' Đrắk		92		92	1	Trúng tuyển	
244	026	Cao Thị Hà	12/9/1987	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Krông Búk		50		50	1	Trúng tuyển	
245	260	Y Phong Mlô	01/12/2003	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Krông Búk	5	50		55	1	Trúng tuyển	
246	770	Nguyễn Thị Hải Yến	01/01/1986	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Trung tâm Y tế Krông Búk		87		87	1	Trúng tuyển	
247	210	Nguyễn Thị Hương	30/3/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu	Trung tâm Y tế Krông Búk		92		92	3	Trúng tuyển	
248	191	Nguyễn Thúy Hiền	18/9/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu	Trung tâm Y tế Krông Búk		88		88		Trúng tuyển	
249	366	Hoàng Thị Hải Yến	16/01/1991	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu	Trung tâm Y tế Krông Búk		50		50		Trúng tuyển	
250	120	Nguyễn Thanh Thúy	08/9/1992	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Truyền nhiễm - Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Krông Búk		96		96	2	Trúng tuyển	
251	062	H Pluất Mlô	10/5/1997	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội - Truyền nhiễm - Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Krông Búk	5	72.5		77.5		Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
252	259	H Sang Mlô	23/5/1999	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Trung tâm Y tế Krông Búk	5	70		75	1	Trúng tuyển	
253	824	Y Thiết Niê	01/8/1999	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Krông Búk	5	88.5		93.5	2	Trúng tuyển	
254	859	Lê Thùy Trang	28/02/1992	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Krông Búk		74		74		Trúng tuyển	
255	383	Nguyễn Minh Đức	04/01/2000	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Krông Búk		62.5		62.5	2	Trúng tuyển	
256	370	Lê Thị Thùy Linh	09/7/1996	Kinh	Không	Hộ sinh hạng IV	Hộ sinh hạng IV	Cao đẳng	Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	Trung tâm Y tế Krông Búk		90		90	1	Trúng tuyển	
257	516	H Yu Mi Ta Niê	11/12/2000	Ê đê	Dân tộc thiểu số	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Krông Búk	5	81.5		86.5	1	Trúng tuyển	
258	201	Lê Thúy Hồng	17/4/1994	Thái	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y tế công cộng - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Trung tâm Y tế Buôn Hồ	5	62		67	1	Trúng tuyển	
259	064	Trần Thị Trà My	18/02/1993	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng sản phụ khoa	Khoa Y tế công cộng - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Trung tâm Y tế Buôn Ma Thuột		84		84	1	Trúng tuyển	
260	076	Trịnh Mai Băng Ngân	19/10/1994	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Phòng Hành chính Tổng hợp	Trung tâm Y tế Buôn Ma Thuột		90		90	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
261	576	Nguyễn Thị Anh Thư	18/3/2000	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Phòng Hành chính Tổng hợp	Trung tâm Y tế Buôn Ma Thuột		85		85	1	Trúng tuyển	
262	109	Bùi Thùy Tiên	15/3/2000	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Tuy Hòa		62		62	1	Trúng tuyển	
263	795	Nguyễn Thị Thu Hạnh	04/12/2004	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Đông Hòa		100		100	1	Trúng tuyển	
264	339	Nguyễn Thị Thanh Thương	29/12/1996	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm-cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc-Tư vấn và điều trị nghiện chất	Trung tâm Y tế Tây Hòa		98		98	4	Trúng tuyển	
265	196	Bùi Thị Xuân Hoa	18/5/1990	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm-cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc-Tư vấn và điều trị nghiện chất	Trung tâm Y tế Tây Hòa		88		88		Trúng tuyển	
266	297	Nguyễn Ngọc Minh Oanh	30/5/1994	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm-cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc-Tư vấn và điều trị nghiện chất	Trung tâm Y tế Tây Hòa		86		86		Trúng tuyển	
267	247	Võ Thị Ly	18/11/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm-cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc-Tư vấn và điều trị nghiện chất	Trung tâm Y tế Tây Hòa		80		80		Trúng tuyển	
268	327	Nguyễn Phương Thảo	07/9/1996	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp	Trung tâm Y tế Tuy An		96		96	1	Trúng tuyển	Điểm thi lần 2: 80
269	388	Đoàn Văn Phong	24/8/1994	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Tuy An		75.5		75.5	1	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
270	885	Lưu Tâm Như	01/4/2004	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng IV	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Tuy An		57		57	1	Trúng tuyển	
271	102	Võ Thị Thu Quyên	01/10/2001	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng III	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội- Nhi-Nhiễm	Trung tâm Y tế Sông Cầu		95		95	2	Trúng tuyển	
272	193	Nguyễn Thị Thảo Hiếu	06/6/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội- Nhi-Nhiễm	Trung tâm Y tế Sông Cầu		95		95	1	Trúng tuyển	
273	234	Phạm Thị Lệ	10/10/1997	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Trung tâm Y tế Sông Cầu		70		70	1	Trúng tuyển	
274	235	Lê Thị Kim Liễu	06/6/2004	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng	Trung tâm Y tế Sông Cầu		75		75	1	Trúng tuyển	
275	596	Nguyễn Phạm Duy Uyên	30/8/1999	Kinh	Không	Dược sĩ hạng III	Dược sĩ hạng III	Đại học	Dược học	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Sông Cầu		87		87	1	Trúng tuyển	
276	705	Lê Thị Tú Phương	08/12/2001	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Sông Cầu		98		98	1	Trúng tuyển	
277	640	Lê Thảo Hạnh	15/12/1994	Kinh	Không	Dược hạng IV	Dược hạng IV	Cao đẳng	Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	Trung tâm Y tế Đồng Xuân		96.5		96.5	1	Trúng tuyển	
278	185	Cao Thị Diễm Hằng	26/3/1994	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm-Tư vấn và điều trị nghiện chất	Trung tâm Y tế Đồng Xuân		80		80	2	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ, chuyên môn của người dự tuyển		Đơn vị dự tuyển		Điểm ưu tiên	Điểm thi vấn đáp tại vòng 2 (thang điểm 100)	Điểm trừ do vi phạm nội quy	Tổng điểm [điểm thi vấn đáp cộng điểm ưu tiên trừ điểm vi phạm (nếu có)]	Chỉ tiêu tuyển dụng	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
								Trình độ	Ngành đào tạo	Khoa, phòng, bộ phận	Đơn vị							
279	187	Nguyễn Hồng Hân	20/3/1999	Kinh	Không	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng hạng IV	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm-Tư vấn và điều trị nghiện chất	Trung tâm Y tế Đồng Xuân		78.5		78.5		Trúng tuyển	
280	802	Nguyễn Thị Minh Hoàn	26/12/2003	Kinh	Không	Kỹ thuật y hạng III	Kỹ thuật y hạng III	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm Y tế Đồng Xuân		95		95	1	Trúng tuyển	
281	416	Nguyễn Thị Kim Mai	18/8/1990	Kinh	Không	Y tế công cộng hạng III	Y tế công cộng hạng III	Đại học	Y tế công cộng	Khoa Y tế công cộng- Dinh dưỡng- An toàn thực phẩm	Trung tâm Y tế Sông Hinh		93		93	1	Trúng tuyển	
Tổng cộng: 281 thí sinh																		